



Co-funded by the
Erasmus+ Programme
of the European Union



PHIẾU NHẬN XÉT ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin người nhận xét:

Họ và tên (Ghi rõ chức danh và học vị): PGS. TS Trần Ngọc Quang

Nơi công tác: Trường Đại học Xây dựng Hà Nội

Lĩnh vực chuyên môn: Kỹ thuật Môi trường

2. Thông tin về học phần đào tạo đang rà soát:

Tên học phần: **Indoor air pollution control**

Bậc đào tạo: Tiến sỹ

Ngành đào tạo: Kỹ thuật Môi trường

Cơ sở đào tạo: Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội

3. Nội dung nhận xét:

| STT | Nội dung | Nhận xét | Kết luận (Đáp ứng yêu cầu/không đáp ứng yêu cầu) |
|------------|---|--|---|
| I | Thông tin chung của học phần | | |
| 1.1 | Số tín chỉ phù hợp với yêu cầu đào tạo | 3 tín chỉ cho môn học là phù hợp | Đáp ứng yêu cầu |
| 1.2 | Phân bổ lý thuyết, thực hành, bài tập, kiểm tra phù hợp | 45 tiết trên lớp, bao gồm 35 tiết lý thuyết, 5 tiết thảo luận nhóm, 5 tiết bài tập và 90 tiết tự chuẩn bị của học viên là phù hợp. | Đáp ứng yêu cầu |
| 1.3 | Thời gian tự học phù hợp | 90 tiết tự chuẩn bị của học viên bao gồm làm việc nhóm là phù hợp. | Đáp ứng yêu cầu |
| 1.4 | Các học phần tiên quyết xác định đủ, đúng | 2 học phần tiên quyết là Kỹ thuật/khoa học môi trường và Quản lý môi trường và tài nguyên thiên nhiên là đủ và đúng | Đáp ứng yêu cầu |
| II. | Mục tiêu, CDR học phần | | |
| 2.1 | Mục tiêu học phần xác định rõ ràng, đầy đủ, theo thang Blooms | Mục tiêu học phần đã được xác định rõ ràng, đầy đủ, và sử dụng động từ theo thang Blooms | Đáp ứng yêu cầu |
| 2.2 | Mục tiêu của học phần đáp ứng được CDR của CTĐT | Mục tiêu của học phần đã đáp ứng được CDR của CTĐT | Đáp ứng yêu cầu |
| 2.3 | Quan hệ giữa mục tiêu của học phần với CDR được xác định đúng | Quan hệ giữa mục tiêu của học phần với CDR được xác định đúng | Đáp ứng yêu cầu |



Co-funded by the
Erasmus+ Programme
of the European Union



| | | | |
|-------------|--|--|-----------------|
| 2.4 | CĐR của học phần xác định rõ ràng | CĐR của học phần xác định rõ ràng | Đáp ứng yêu cầu |
| 2.5 | CĐR của học phần phù hợp, đáp ứng được CĐR của CTĐT | CĐR của học phần phù hợp, đáp ứng được CĐR của CTĐT | Đáp ứng yêu cầu |
| 2.6 | Quan hệ giữa CĐR học phần và CĐR CTĐT được xác định đúng | Quan hệ giữa CĐR học phần và CĐR CTĐT được xác định đúng | Đáp ứng yêu cầu |
| III. | Phương pháp giảng dạy, kiểm tra đánh giá | | |
| 3.1 | Phương pháp giảng dạy áp dụng phù hợp với nội dung môn học, đảm bảo giảng dạy tích cực | Phương pháp giảng dạy áp dụng phù hợp với nội dung môn học, đảm bảo giảng dạy tích cực | Đáp ứng yêu cầu |
| 3.2 | Phương pháp giảng dạy áp dụng phù hợp đảm bảo giảng dạy tích cực, góp phần đạt được CĐR của học phần, CĐR của CTĐT | Phương pháp giảng dạy áp dụng phù hợp đảm bảo giảng dạy tích cực, góp phần đạt được CĐR của học phần, CĐR của CTĐT | Đáp ứng yêu cầu |
| 3.3 | Phương pháp kiểm tra, đánh giá phù hợp với nội dung học phần | Phương pháp kiểm tra, đánh giá phù hợp với nội dung học phần | Đáp ứng yêu cầu |
| 3.4 | Phương pháp kiểm tra, đánh giá đảm bảo đạt CĐR của học phần | Phương pháp kiểm tra, đánh giá đảm bảo đạt CĐR của học phần | Đáp ứng yêu cầu |
| IV | Nội dung chi tiết học phần | | |
| 4.1 | Nội dung học phần đầy đủ, đáp ứng được CĐR học phần và CĐR chương trình đào tạo | Nội dung học phần đầy đủ, đã đáp ứng được CĐR học phần và CĐR chương trình đào tạo | Đáp ứng yêu cầu |
| 4.2 | Phân bố nội dung từng phần phù hợp với thời gian | Phân bố nội dung từng phần là phù hợp | Đáp ứng yêu cầu |
| 4.3 | Nội dung thảo luận, bài tập phù hợp với nội dung học và phù hợp với CĐR | Nội dung thảo luận, bài tập phù hợp với nội dung học và phù hợp với CĐR | Đáp ứng yêu cầu |
| 4.4 | Các phương pháp giảng dạy chính được lựa chọn phù hợp với nội dung cần chuyển tải | Các phương pháp giảng dạy chính được lựa chọn phù hợp với nội dung cần chuyển tải | Đáp ứng yêu cầu |
| 4.5 | Phân bổ thời gian tự học phù hợp với nội dung | Phân bổ thời gian tự học là 90 tiết/45 tiết trên lớp là phù hợp với nội dung | Đáp ứng yêu cầu |
| 4.6 | Quan hệ giữa nội dung bài học với CĐR học phần được xác định đúng | Quan hệ giữa nội dung bài học với CĐR học phần được xác định đúng | Đáp ứng yêu cầu |
| 4.7 | Tài liệu tham khảo đầy đủ, cập nhật | Tài liệu tham khảo bao gồm đầy đủ giáo trình, báo cáo và bài vào khoa học. Các tài liệu này có cập nhật | Đáp ứng yêu cầu |



Co-funded by the
Erasmus+ Programme
of the European Union



Các ý kiến khác:

4. Kết luận:

Đạt yêu cầu :

Đạt yêu cầu, có
chỉnh sửa :

Không đạt yêu cầu :

Hà Nội, ngày 26 tháng 9 năm 2021

(Ký và ghi rõ họ tên)

Trần Ngọc Quang